

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 02 năm 2026

Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 46/2026/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Đường C, tổ C, khu phố C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Thạch Ú, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp L, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú thống nhất giao con chung tên Thạch Thị Như Ý, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2015 cho bà Nguyễn Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng cũng là thể theo nguyện vọng của con chung chưa thành niên. Ông Thạch Ú không cấp dưỡng nuôi con. Do bà Nguyễn Thị M không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị M và ông Thạch Ú mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0001057, ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10 - Vĩnh Long;;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM THỊ KIỀU TRANG

